

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ - TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Chung

2. Ông Lê Phước Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quý, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

- Danh T - sinh năm 1983, tại huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Khơ me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Danh Th, sinh năm: 1965 (còn sống); Họ và tên mẹ: Thị Ph, sinh năm: 1962 (còn sống); Anh, chị, em ruột: 06 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Với là Trợ giúp viên pháp lý hạng III của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang.

- *Người bị hại:* Ông Danh Ú, sinh năm: 1972; cư trú tại: ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại : Bà Lâm Thị Mai là

Trợ giúp viên pháp lý hạng III của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hàng Thanh Ph, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Ấp 7, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

2. Bà Thị Ph, sinh năm: 1962. Nơi cư trú: Ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021, Danh T, sinh năm 1983, cư trú ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang đi đến nhà ông Danh Ú, sinh năm 1972 cùng cư trú ấp 10, xã L, huyện L, tỉnh Hậu Giang để rủ ông Ú đi uống cà phê. Khi đến thì thấy ông Ú không có ở nhà nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền của ông Ú để tiêu xài cá nhân, lúc này T nhớ lại trước đó mấy ngày có thấy ông Ú cất tiền trong cái áo gối để trên giường trong nhà lá ở tạm cặp bên nhà tường đang xây. T quan sát không thấy ai nên đi lại chiếc giường dùng tay phải mò vào trong áo gối thì phát hiện được 01 bóp da màu nâu bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng nên T lấy trộm số tiền 8.500.000 đồng rồi cất giấu trong túi quần sọt của mình còn cái bóp da T bỏ lại vị trí cũ. Sau khi lấy trộm được số tiền trên đến sáng ngày 03/6/2021, T sử dụng số tiền trộm được đi đến cửa hàng điện thoại di động Ph của ông Hàng Thanh Ph, sinh năm 1983 làm chủ ngay chợ Lương Nghĩa mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng màu xanh đen với giá 2.600.000 đồng và mua một sim điện thoại giá 100.000 đồng, 01 thẻ cào điện thoại giá 100.000 đồng, T cho mẹ ruột là bà Thị Ph số tiền 1.200.000 đồng. Số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân hết. Còn ông Danh Ú vào sáng ngày 03/6/2021 phát hiện bị mất trộm số tiền 8.500.000 đồng do nghi ngờ Danh T đã lấy trộm nên đến Công an xã L trình báo sự việc.

Quá trình điều tra Danh T đã thừa nhận hành vi lấy trộm số tiền 8.500.000 đồng của ông Danh Ú (bút lục 13-14, 31-32, 33-34, 35, 65-68, 69-70, 71-72).

Tại cáo trạng số 03/CT-VKSLM -HS, ngày 13/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ đã quyết định truy tố bị cáo Danh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017, đồng thời đánh giá phân tích về tính chất mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử các vấn đề sau:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Danh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh T mức án tù từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án .

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng.

Về xử lý vật chứng : Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng màu xanh đen.

Tại phiên tòa bị cáo Danh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố và thống nhất quan điểm luận tội của kiểm sát viên nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên nhưng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không trình bày tranh luận đối đáp gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về thủ tục tố tụng*: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Hàng Thanh Ph, Thị Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được cơ quan điều tra công an huyện Long Mỹ ghi lời khai, nếu xét thấy cần thiết trong quá trình xét xử hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Vì vậy, hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của

người bị hại, các vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/6/2021 lợi dụng lúc ông Danh Ú không có ở nhà nên Danh T đã nảy sinh ý định lấy trộm tiền của ông Danh Ú để tiêu xài cá nhân. Bị cáo quan sát không có ai nên đi lại chiếc giường của ông Danh Ú lục trong áo gối thì phát hiện 01 bóp da màu nâu bên trong có chứa nhiều tiền nên đã lấy trộm số tiền 8.500.000 đồng của ông Danh Ú. Với số tiền đã chiếm đoạt là 8.500.000 đồng thì hành vi của bị cáo Danh T đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do mình gây ra.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Danh T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp đúng người đúng tội.

[4]. *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã triệu tập bị cáo đến phiên tòa để xét xử nhưng bị cáo không chấp hành dẫn đến phải thực hiện quyết định áp giải đến phiên tòa. Điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo. Nên cần phải áp dụng một mức án tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo gây ra nhằm có đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với ông Hàng Thanh Ph không biết số tiền mà bị cáo dùng để mua điện thoại, sim, thẻ cào là do trộm cắp mà có nên mới bán cho bị cáo; đối với bà Thị Phụng khi được bị cáo cho tiền không biết được tiền do bị cáo trộm cắp mà có nên mới nhận khi biết được sự việc thì đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra nên không xem xét xử lý đối với ông Hàng Thanh Ph và bà Thị Ph là có căn cứ.

[7]. Từ những phân tích trên xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.500.000^d (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Bà Thị Ph tự nguyện nộp lại số tiền 1.200.000^d (một triệu hai trăm nghìn đồng), hiện toàn bộ số tiền trên cơ quan Công an huyện Long Mỹ đang gửi tạm giữ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Hậu Giang theo phiếu hạch toán giao dịch khách hàng ngày 12/10/2021). Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại Danh Ú số tiền 7.300.000^d (bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

[10]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng màu xanh đen.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Danh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Danh T bồi thường cho bị hại Danh Ú số tiền 8.500.000^d (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị hại Danh Ú được quyền liên hệ Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ nhận 1.200.000^d (một triệu hai trăm nghìn đồng) do bà Thị Ph tự nguyện giao nộp, hiện toàn bộ số tiền trên cơ quan Công an huyện Long Mỹ đang gửi tạm giữ tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Hậu Giang theo

phiếu hạch toán giao dịch khách hàng ngày 12/10/2021. Do đó, bị cáo Danh Tâm còn phải bồi thường thêm cho bị hại Danh Ú số tiền 7.300.000^d (bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại cảm ứng màu xanh đen.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 03/QĐ-VKS-HLM ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 365.000^d (ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về các vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND huyện Long Mỹ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Mỹ;
- Đội THAHS và HTTP công an huyện Long Mỹ;
- Chi cục THA DS huyện Long Mỹ;
- Bị cáo, bị hại và các đương sự có liên quan;
- Lưu HS.

Lữ Thành Đồng